

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đông A  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Đông A, ngày 11 tháng 11 năm 2022.*

Số: 237/2022/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đông A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án *kinh doanh thương mại* thụ lý số 134/2022/TLST- KDTM ngày 06 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng T

Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà V, số 72 Lê Thánh T, phường Bến N, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Tấn L**- Tổng Giám đốc

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng T

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Khắc Đ**, Ông **Nguyễn Duy T**- Cán bộ xử lý nợ

**Bị đơn:** Ông Phùng Ngọc H, sinh năm 1980

Bà Trịnh Thị D, sinh năm 1953

Bà Phùng Thị Thu H1, sinh năm 1983

Đều trú tại: thôn Hà L, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nghiêm Thị X, sinh năm 1987

- Cháu Phùng Hà N, sinh năm 2016
- Cháu Phùng Hà A, sinh năm 2018
- Cháu Phùng Hải Đ1, sinh năm 2020.

Nơi cư trú: thôn Hà L, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật của cháu N, cháu Hà A, cháu Đ1 là bà X và ông H

Người đại diện theo ủy quyền của bà D, bà H1, bà X là ông H theo giấy ủy quyền ngày 26/10/2022

Người đại diện theo pháp luật của cháu T, cháu N1 là ông T1, bà T2.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngày 27/9/2011, Ngân hàng T và ông Phùng Ngọc H ký Hợp đồng tín dụng số **1703-LAV-20110 2518** với một số nội dung chính như sau:

Hạn mức tín dụng được cấp: 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng)

Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay đầu tiên

Mục đích vay vốn: Sản xuất kinh doanh đồ gỗ.

Thời hạn trả gốc lãi theo từng Báo cáo đề xuất giải ngân kèm giấy nhận nợ. Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng: Áp dụng từng lần giải ngân là lãi suất cho eximbank công bố có hiệu lực tại thời điểm giải ngân.

Phương thức áp dụng lãi suất: Có điều chỉnh.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 31, tờ bản đồ số 03 tại thôn Hà L, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: **P 882643** do UBND huyện Đông A -TP Hà Nội cấp ngày 28/01/2000 cho hộ gia đình của bà Trịnh Thị D.

Tính đến ngày 03/11/2022, ông Phùng Ngọc H còn nợ Ngân hàng Tsố tiền gồm:

- Nợ tiền gốc: 450.000.000 đồng
  - Nợ tiền lãi trong hạn: 41.682.021 đồng
  - Nợ tiền lãi quá hạn: 783.820.461 đồng
- Tổng số tiền gồm: 1.275.502.482 đồng.

### **Phương án trả nợ như sau:**

- Ngày 30/01/2023, ông Phùng Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Ttoàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh.

- Trường hợp ông Phùng Ngọc H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết thì Ngân hàng Tcó quyền xử lý tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 31, tờ bản đồ số 03 tại thôn Hà L, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số **P 882643** do UBND huyện Đông A -TP Hà Nội cấp

ngày 28/01/2000 mang tên hộ gia đình của bà Trịnh Thị D.

- Trường hợp xử lý tài sản đảm bảo không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Phùng Ngọc H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

- Ông Phùng Ngọc H phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 04/11/2022 tương ứng với số dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất hai bên đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số **1703-LAV-20110 2518** ký ngày **27/9/2011**.

\* **Về án phí:** Ông Phùng Ngọc H phải chịu 25.133.000 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng) tiền án phí để sung ngân sách nhà nước và phải thanh toán cho Ngân hàng T10.000.000 đồng tiền chi phí tố tụng.

Ngân hàng TĐược nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.631.000 đồng (Hai mươi tư triệu sáu trăm ba mươi một nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047021 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**

- *Tòa án nhân dân TP Hà Nội.*
- *VKSND huyện Đông A.*
- *Chi cục THA dân sự huyện Đông A.*
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Bùi Quang Dũng**